

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA H'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2017/HS-ST

Ngày: 26-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đăng Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ksor Y Nai – Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

2. Ông Vũ Xuân Thụ – Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Hòa – Thư ký Toà án nhân dân huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Thúc – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2017 tại phòng xử án - Toà án nhân dân huyện Ea H'leo xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 134/2017/TLST-HS, ngày 24 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2017/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh B, sinh năm 1957 tại xã BP, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn N (đã chết) và con bà Phan Thị L (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1960 và 04 con, con lớn nhất sinh năm 1978, con nhỏ nhất sinh năm 1990; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Nguyên đơn dân sự: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Phú H – Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: Số 23 đường TC, thành B, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lê Hải L – Chức vụ: Trưởng phòng người có công.

Địa chỉ: Số 09 đường CCL, phường TT, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh B tham gia nhập ngũ vào quân đội nhân dân Việt Nam năm 1978 được huấn luyện tại đoàn 860 Điều Trị, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Sau khi huấn luyện 01 tháng thì B được chuyển đến công tác tại C16, trung đoàn 29, sư đoàn 307, mặt trận 379. Đến tháng 7 năm 1984 chuyển về công tác tại đoàn 556, Quân khu 5 đóng quân tại huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định. Ngày 15 tháng 8 năm 1984 B xuất ngũ về sinh sống tại xã BP, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi. Khi tham gia quân đội thì Nguyễn Thanh B không bị thương. Vào khoảng đầu năm 2009, B đến huyện đội Ea H'leo để hỏi về chính sách trong quá trình tham gia quân đội. Tại đây, B gặp Nguyễn Đình H công tác tại ban chính sách của Ban chỉ huy quân sự huyện Ea H'leo. Qua trao đổi H biết được B có tham gia quân đội nhưng không bị thương. Lúc này, H hỏi B có muốn làm chế độ thương binh hay không thì H sẽ giúp thì B đồng ý. Sau đó, B đi đến nhà H đưa Quyết định phục viên, cung cấp thông tin thời gian tham gia quân đội và số tiền 5.000.000 đồng để H làm giả giấy chứng nhận bị thương cho B. Đến khoảng tháng 5 năm 2009, H đưa Quyết định phục viên cùng giấy chứng nhận bị thương thì B tự viết các thủ tục và thiết lập hồ sơ thương binh theo mẫu rồi nộp lại Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đắk Lắk. Ngày 12 tháng 3 năm 2010, B được Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đắk Lắk cấp giấy chứng nhận bị thương để giám định thương tật. Ngày 12 tháng 8 năm 2010, B được Hội đồng giám định y khoa Quân khu 5 giám định tỷ lệ thương tật với tỷ lệ suy giảm khả năng lao động là 33%. Sau khi có giám định thương tật, B đã được Bộ tư lệnh Quân khu 5 quyết định cấp giấy chứng nhận thương binh và trợ cấp thương tật. Sau đó, B đã được hưởng chế độ trợ cấp thương binh từ tháng 5 năm 2010 đến tháng 02 năm 2015 với tổng số tiền 102.641.000 đồng. Ngày 13 tháng 3 năm 2015 Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định số 150/QĐ-SLĐTB về việc tạm đình chỉ trợ cấp hàng tháng chế độ thương binh đối với Nguyễn Thanh B, vì lý do có dấu hiệu làm giả hồ sơ để hưởng chế độ thương binh, thời gian tạm đình chỉ chế độ ưu đãi kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2015.

Quá trình điều tra, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã thu giữ: 01 bộ hồ sơ thương binh mang tên Nguyễn Thanh B; 01 giấy chứng nhận bị thương số 108, CNBT ngày 28 tháng 5 năm 1982 của trung đoàn 29, sư đoàn 307 do thiếu tá Nguyễn Lương C ký cấp cho Nguyễn Thanh B.

Tại bản kết luận giám định số 673/PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk. Kết luận hình dấu tròn có nội dung “Quân đội nhân dân Việt Nam, trung đoàn 29” trong giấy chứng nhận bị thương số 108/CNBT ngày 28 tháng 5 năm 1982 của trung đoàn 29, sư đoàn 307 do thiếu tá Nguyễn Lương C ký cấp cho Nguyễn Thanh B không phải là dấu tròn của trung đoàn 29 – sư đoàn 307.

Bị cáo Nguyễn Thanh B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 127/KSĐT-HS, ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H’leo truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Ea H’leo để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Thanh B về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 139 Bộ luật Hình sự đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 139; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách bằng hai lần mức án.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc bị cáo Nguyễn Thanh B đã tự nguyện hoàn trả toàn bộ số tiền chiếm đoạt 102.641.000 đồng cho Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo, nguyên đơn dân sự không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát; bị cáo không có tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Nguyễn Thanh B nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Nguyễn Thanh B tham gia vào quân đội nhân dân Việt Nam năm 1978, đến tháng 7 năm 1984 xuất ngũ. Trong thời gian tham gia quân đội B không bị thương nhưng vào khoảng đầu năm 2009 B vẫn làm thủ tục thương binh. Đến ngày 12 tháng 8 năm 2010, B được Hội đồng giám định y khoa quân khu 5 giám định tỷ lệ thương tật với tỷ lệ suy giảm khả năng lao động là 33% và được Bộ tư lệnh quân khu 5 quyết định cấp giấy chứng nhận thương binh và trợ cấp thương tật và được hưởng chế độ trợ cấp thương binh từ tháng 5 năm 2010 đến tháng 02 năm 2015 với tổng số tiền 102.641.000 đồng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ nhận thức để biết được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, thế nhưng do động cơ tham lam, tư lợi và ý thức coi

thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Mặc dù bị cáo không bị thương khi tham gia quân đội nhưng bị cáo vẫn làm thủ tục để làm chế độ thương binh và chiếm đoạt 102.641.000 đồng. Vì vậy, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Bị cáo Nguyễn Thanh B đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 139 Bộ luật Hình sự. Tại điều luật nêu trên quy định:

“1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm:

e) Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ năm mươi triệu đồng đến dưới hai trăm triệu đồng;

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất ổn định về chế độ chính sách của Nhà nước đối với người có công với cách mạng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng đối với bị cáo hình phạt thật nghiêm để trừng trị đồng thời giáo dục bị cáo. Ngoài ra, còn đề rắn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã hoàn trả cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Lắk 102.641.000 đồng; trong thời gian phục vụ trong quân đội bị cáo có nhiều thành tích như giấy chứng nhận đủ tiêu chuẩn khen thưởng huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba, bằng khen, giấy khen...

Như vậy, bị cáo Nguyễn Thanh B được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cũng cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Xét thấy, bị cáo Nguyễn Thanh B được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo tự rèn luyện mình dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng trừng trị, rắn đe đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn Đình H, Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã tiến hành làm việc và đối chất giữa Nguyễn Thanh B với Nguyễn Đình H nhưng H không thừa nhận làm giả giấy chứng nhận bị thương cho Nguyễn Thanh B nên không có căn cứ để xử lý.

- Về trách nhiệm dân sự: Cần chấp nhận việc bị cáo Nguyễn Thanh B đã tự nguyện hoàn trả cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Lắk 102.641.000 đồng.

- Về án phí hình sự: Cần buộc bị cáo Nguyễn Thanh B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.
- Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 139; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B 02 năm 06 tháng (Hai năm sáu tháng) tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách, giao bị cáo Nguyễn Thanh B cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự, Điều 589 Bộ luật Dân sự. Chấp nhận việc bị cáo Nguyễn Thanh B đã tự nguyện hoàn trả cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Lắk 102.641.000 đồng.

- Về án phí hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Thanh B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thanh B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; nguyên đơn dân sự Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Lắk vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện Ea H'leo;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Ea H'leo;
- Cơ quan thi hành án hình sự CA huyện E;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện E;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ, vi tính.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Đăng Khoa